

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Về việc Mua sắm hóa chất kiểm soát nhiễm khuẩn năm 2025 – 2026
tại Bệnh viện Quân y 103

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp hóa chất sử dụng tại Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Trước hết Bệnh viện Quân y 103 xin trân trọng cảm ơn sự phối hợp, hợp tác của các đơn vị, nhà cung cấp với Bệnh viện trong suốt thời gian qua.

Hiện nay, Bệnh viện có nhu cầu mua sắm Mua sắm hóa chất kiểm soát nhiễm khuẩn năm 2025 – 2026 tại Bệnh viện Quân y 103 tại Bệnh viện Quân y 103. Để có cơ sở lập dự toán, kế hoạch mua sắm Bệnh viện kính mời các đơn vị có khả năng cung cấp hàng hoá gửi báo giá về Bệnh viện Quân y 103 theo các thông tin sau:

1. Danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật của hàng hóa hàng hoá:
(chi tiết tại Phụ lục I đính kèm)
 2. Nội dung báo giá
(chi tiết tại Phụ lục II đính kèm)
 3. Thời gian nhận báo giá: Bắt đầu kể từ ngày ra thông báo đến hết ngày 22/9/2025 (hoặc khi nhận đủ báo giá theo quy định).
 4. Phương thức báo giá: Bệnh viện Quân y 103 tiếp nhận báo giá đồng thời theo 02 hình thức:
 - Nhận trực tiếp tại: Phòng thầu Khoa Dược (TH2.145 tầng hầm B2), Bệnh viện Quân y 103. Số 261, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP Hà Nội.
 - Nhận qua mail: khoaduocbvqy103@gmail.com (Bản scan có dấu đỏ và file excel)
- (Lưu ý: Các đơn vị phải gửi báo giá đồng thời theo 2 hình thức trên)
5. Các thông tin khác
Thành phần hồ sơ báo giá:
 - Báo giá: Theo mẫu đính kèm

Lưu ý: Đối với hoá chất xét nghiệm, các đơn vị gửi Báo giá phải làm rõ về quy cách sản phẩm, số lượng xét nghiệm thực hiện được trên đơn vị tính thể hiện trong báo giá.

- Giá báo giá đã bao gồm chi phí giao hàng, thuế VAT và các loại phí, thuế khác theo quy định hiện hành.

- Kết quả trúng thầu của hóa chất và vật tư xét nghiệm báo giá tại cơ sở y tế khác nếu có (QĐTT bản cứng có đóng dấu giáp lai của công ty và bản scan gửi cùng báo giá qua mail).

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: KD. H05.



GIÁM ĐỐC

Thiếu tướng Lương Công Thức

Phụ lục I
DANH MỤC HÓA CHẤT KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN
(Kèm theo Thư mời báo giá ngày 08/9/2025 của Bệnh viện Quân 103)

STT	Tên hàng hóa mời thầu	Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Bông tắm cồn	- Thành phần: Isopropyl Alcohol $\geq 70\%$. - Dạng bông ép miếng, đóng gói sẵn trong túi (1 túi/ 1 cái), bông đảm bảo thấm đều cồn, khi bóc ra sử dụng đủ độ ẩm để sát khuẩn da. - Đóng hộp ≥ 100 cái	Hộp	14.000
2	Dung dịch khử khuẩn bề mặt (phun tay)	- Thành phần: Amoni bậc 4. - Phun được trực tiếp lên các bề mặt (bao gồm cả màn hình cảm ứng, thiết bị y tế). - Dạng pha sẵn sử dụng được ngay. - Đóng chai có vòi phun. - Đóng chai ≥ 1 lít.	Chai	1.000
3	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao bằng Ortho- Phthalaldehyde	- Thành phần: Ortho-Phthalaldehyde $\geq 0,55\%$. - Thời gian khử khuẩn mức độ cao không quá 05 phút. - Thời gian sử dụng sau mở nắp ≥ 14 ngày. - Có kèm theo test kiểm soát chất lượng hàng ngày, tối thiểu 14 test/1 can. - Đóng can ≥ 5 lít.	Can	250
4	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao bằng Diocetyl dimethyl benzy ammonium chloride	- Thành phần: Diocetyl dimethyl benzyl ammonium chloride $\geq 2\%$. - Thời gian khử khuẩn mức độ cao không quá 05 phút. - Diệt được virus, vi khuẩn, nấm theo tiêu chuẩn tại Quyết định 3671/QĐ-BYT ngày 27/9/2012 (Có tài liệu chứng minh kèm theo). - Thời gian sử dụng sau mở nắp ≥ 14 ngày. - Có kèm theo test kiểm soát chất lượng hàng ngày, tối thiểu 14 test/1 can. - Đóng can ≥ 5 lít.	Can	100
5	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao bằng Glutaraldehyde	- Thành phần: Glutaraldehyde nồng độ từ 2-2,55% - Thời gian khử khuẩn mức độ cao không quá 10 phút. - Thời gian sử dụng sau mở nắp ≥ 14 ngày. - Có kèm theo test kiểm soát chất lượng hàng ngày, tối thiểu 14 test/1 can. - Đóng can ≥ 5 lít.	Can	300
6	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao sử dụng Peracetic acide	- Thành phần: Peracetic acide hoạt hóa 0,1% - 0,2%. - Thời gian khử khuẩn mức độ cao không quá 05 phút. - Thời gian sử dụng sau mở nắp ≥ 14 ngày. - Có kèm theo test kiểm soát chất lượng hàng ngày, tối thiểu 14 test/1 can. - Đóng can ≥ 5 lít.	Can	300
7	Dung dịch làm sạch và khử nhiễm dụng cụ có chứa Enzyme	- Thành phần: Tối thiểu có 3 enzyme. - Tác dụng: Làm sạch dụng cụ y tế. - Tác dụng kéo dài ≥ 24 h. - Đóng chai ≥ 1 lít.	Chai	1.200
8	Dung dịch loại bỏ màng bám oxy hóa (vết gỉ) trên dụng cụ kim loại	- Thành phần: Glycolic Acid $\geq 8\%$ - Dạng xịt, dùng tẩy vết gỉ sét trên dụng cụ y tế - Không gây kích ứng da, niêm mạc - Đóng chai ≥ 750 ml.	Chai	20
9	Dung dịch phun khử khuẩn thông qua đường không khí (phun máy)	- Thành phần: Hydrogen peroxide, Ion Ag. - Dung dịch pha sẵn sử dụng được ngay, dùng để phun khử khuẩn thông qua đường không khí, sử dụng cho máy phun. - Đóng can ≥ 5 lít.	Can	20

STT	Tên hàng hóa mời thầu	Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
10	Dung dịch sát khuẩn tay ngoại khoa	- Thành phần: Ethanol 60-80%, Propanol. - Dùng để vệ sinh tay ngoại khoa. - Dạng gel. - Đạt tiêu chuẩn dùng vệ sinh tay ngoại khoa theo yêu cầu của WHO: EN 12791. - Diệt virus HIV, Rotavirus, Coronavirus, H1N1, SARS trong 30 giây theo tiêu chuẩn EN 14476. - Có bơm định lượng. - Đóng chai $\geq 500\text{ml}$.	Chai	4.000
11	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh thường quy	- Thành phần: Ethanol 60-80%, Propanol - Dùng để vệ sinh tay thường quy. - Dạng dung dịch. - Có bơm định lượng. - Đóng chai $\geq 500\text{ml}$.	Chai	36.000
12	Dung dịch xà phòng thường	- Thành phần: Xà phòng. - Dùng để rửa tay. - Có bơm định lượng. - Đóng chai $\geq 500\text{ml}$.	Chai	12.000
13	Javen	- Nồng độ Sodium Hypochlorite $\geq 7\%$. - Sử dụng để khử khuẩn môi trường, nước thải. - Đóng can ≥ 30 lít.	Lít	30.000
14	Khăn lau khử khuẩn bề mặt không chứa cồn	- Thành phần: Amoni bậc 4, không chứa cồn hoặc Isopronanol - Tác dụng: Dùng lau khử khuẩn bề mặt (bao gồm cả màn hình cảm ứng, thiết bị y tế). - Đóng hộp ≥ 100 cái	Cái	10.000
15	Khăn lau khử khuẩn bề mặt	Khăn lau khử khuẩn bề mặt chứa thành phần: Didecyl Dimethyl Ammonium Chloride (Amoni bậc 4) 0,45% (w/w), Isopropanol 28% (w/w). - Tác dụng: Dùng lau khử khuẩn bề mặt. - Đóng hộp: 100 cái	Cái	60.000
16	Viên nén khử khuẩn	- Thành phần: Sodium Dichloroisocyanurate $\geq 50\%$. - Viên nén $\geq 2,5\text{g}$	Viên	60.000
17	Xà phòng dùng tắm cho người bệnh	- Thành phần: Chlorhexidine 4,0 %. - Dùng tắm cho người bệnh trước phẫu thuật. - Không gây kích ứng da. - Đóng chai/lọ $\geq 50\text{ml}$.	Chai	1.000
18	Dung dịch làm sạch dùng cho máy rửa dụng cụ y tế	- Thành phần: Tetrapotassiumdiphosphate: từ 1 đến 5%; N-Dimethyldecylamin-N-oxide: ≥ 1 - $< 5\%$; Enzymes (proteases): ≥ 2.0 % - Nồng độ pH của dung dịch ≥ 7 . - Loại bỏ màng biofilm vi khuẩn Pseudomonas aeruginosa - Đóng can: ≥ 5 lít	Can	150
19	Dung dịch làm bóng, hỗ trợ làm khô dụng cụ	- Sử dụng cho máy rửa khử khuẩn tự động Thành phần: axit citric: từ 15 % đến 30% - Đóng can: ≥ 5 lít	Can	30
20	Chloramin B 25%	Sodium Benzensulfochleramin trong đó có chứa khoảng 25%W/W ion Clo hoạt động có tác dụng khử trùng, diệt khuẩn. Hiệu quả tiêu diệt vi khuẩn phổ rộng, nha bào nấm, virus lên đến 99,9%	Kg	1.800
21	Dầu parafin dùng trong y tế	Dầu Parafin dùng trong y tế, được đóng trong ống nhựa, hàn kín, không rạn nứt, không đen đầu. Không có các tiểu phân không tan khi kiểm tra bằng mắt thường. Dung tích tối thiểu 5 ml	Ống	40.000

Tổng số khoản: 21.

Phụ lục II
MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời báo giá ngày 08 / 9 / 2025 của Bệnh viện Quân y 103)

Tên công ty:.....
Địa chỉ:.....
SĐT:.....
Email:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Quân y 103.

Chúng tôi xin gửi tới Quý Bệnh viện bảng chào giá hàng hóa như sau:

STT (theo thư mời báo giá)	Tên hàng hóa (theo thư mời báo giá)	Tên thương mại; Ký mã hiệu sản phẩm	Mô tả chi tiết các thông số kỹ thuật của nhà sản xuất	Hãng SX	Nước SX	Quy cách	SĐK, GPNK	Tiêu chuan chất lượng (nếu có)	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)	Giá trúng thầu tại các CSYT	Tên CSYT trúng thầu	Số quyết định trúng thầu và mã TBMT trên muasamcong	Ghi chú
1																
2																
...																

Tổng số khoản:

Bảng chữ:...../.

Giá trên bao gồm ...% thuế và các loại chi phí liên quan.

Báo giá có hiệu lực trong vòng ... tháng kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY